

Bản số: 70/2017/HSST
Ngày: 05/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Trần Phúc.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Quân - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thành Long, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 73/2017/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2017/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Huỳnh V H, sinh năm 1988 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp TP, xã TĐ, huyện CT, tỉnh TN; nơi cư trú hiện nay: ấp TP, xã TĐ, huyện CT, tỉnh TN; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh V L(chết) và bà Trần T H; Vợ con: chưa có; tiền sự: Không (tính đến ngày 19/4/2017); tiền án: Không.

Nhân thân:

Tại Bản án số: 105/2006/HSST ngày 02/8/2006 của Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xử phạt Huỳnh V H 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Tại Bản án số: 35/2011/HSST ngày 24/3/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xử phạt Huỳnh V H 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Tại Bản án số: 69/2013/HSST ngày 24/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt Huỳnh V H 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Tại Bản án số: 162/2014/HSPT ngày 24/9/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, xử phạt Huỳnh V H 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; bị bắt tạm giữ ngày 19/9/2017, chuyển tạm giam ngày 22/9/2017 đến nay, (có mặt).

Người bị hại:

- Ông Nguyễn Văn Bên - sinh năm 1962 (vắng mặt).
Trú tại: ấp T H, xã TĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Ông Lê Văn Vui (Lê Văn Nhàn) - sinh năm 1975 (có mặt).

Trú tại: ấp T H, xã TĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, nên khoảng 12 giờ ngày 19 tháng 4 năm 2017, Huỳnh V H đi bộ một mình đến khu vực ấp T H, xã TĐ, huyện Châu Thành để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến nhà của ông Nguyễn Văn Bên, H nhìn thấy xe mô tô hiệu ORIETAL màu xanh, biển số 70K4-2075 của ông Bên đang để trước sân nhà không có người trông giữ và trên xe có sẵn chìa khóa. Lúc này, H lén lút đi vào trong sân và mở khóa lấy trộm xe trên rồi điều khiển chạy về khu vực huyện Bến cầu để tìm nơi tiêu thụ, nhưng không bán được. Sau đó, H điều khiển xe về khu vực xã TĐ, huyện Châu Thành và bán xe trên cho Nguyễn M T– sinh năm 1989 được 700.000 đồng tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 20/4/2017, bằng thủ đoạn tương tự H tiếp tục đến khu vực ấp T H, xã TĐ, huyện Châu Thành lấy trộm 01 xe mô tô hiệu FULJIR màu xanh, biển số 70D1-223.92 của ông Lê Văn Vui – snh năm 1975 và điều khiển xe trên đến khu vực thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để gặp bạn là Dương L H– sinh năm 1973 và cùng ngồi uống rượu. Trong lúc uống rượu Huỳnh đã lấy xe trên điều khiển đi đâu không rõ, đến nay không thu hồi được.

Khi sự việc bị phát hiện, H đến Cơ quan Công an huyện Châu Thành đầu thú và bị Cơ quan điều tra khởi tố bị can, cho tại ngoại. Sau đó, H bỏ trốn đến khu vực tỉnh Đồng Nai đến ngày 19/9/2017, bị bắt theo lệnh truy nã.

Tại bản kết luận định giá tổ tụng hình sự số 26/KL-HĐĐG ngày 24/5/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành kết luận: Xe mô tô Wave, hiệu FULJIR, loại 110K-ZS, màu xanh đã qua sử dụng, biển số 70D1-223.92 có giá 2.500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tổ tụng hình sự số 27/KL-HĐĐG ngày 24/5/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành kết luận: Xe mô tô Wave, hiệu ORIENTAL đã qua sử dụng, biển số 70K4-2075 có giá 2.500.000 đồng.

Đối với Nguyễn M T là người mua xe biển số 70K4-2075 do H lấy trộm của ông Bên, khi mua xe Tùng không biết là tài sản do H phạm tội mà có nên không xử lý.

Đối với Dương L H hiện đã bỏ địa phương đi đâu không rõ nên Cơ quan điều tra không làm việc được, khi làm việc được sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 68/QĐ/KSĐT ngày 30/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị Huỳnh V H về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại Khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh V H từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Về biện pháp

tư pháp đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại và xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hứa bồi thường cho các bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ.

Ý kiến của ông Vui là bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.500.000đ trị giá xe biển số 70D1-223.92.

Lời nói sau cùng của bị cáo, hứa bồi thường cho các bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình cụ thể: Ngày 19/4/2017 bị cáo lén lút lấy trộm 01 xe mô tô biển số 70K4-2075 của ông Bên và ngày 20/4/2017 bị cáo tiếp tục lén lút lấy trộm 01 mô tô biển số 70D1-223.92 của ông Vui, tổng trị giá tài sản theo giá Hội đồng định giá có giá trị 5.000.000đ. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo biết hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng trị, nhưng bị cáo vẫn quyết tâm thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh V H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

[3]. Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, còn ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Ở độ tuổi như bị cáo, thanh niên trong xã hội kiếm tiền bằng sức lao động hợp pháp, thì bị cáo lại lười biếng lao động chân chính nhưng lại muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài bằng con đường phạm pháp, bất chấp pháp luật. Xét về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu đã bị kết án về tội này, sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo trở về địa phương không sửa sai mà tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản của người khác cho thấy bị cáo không ăn năn hối cải, không chịu tiếp thu sự giáo dục, cải tạo của Nhà Nước. Trong thời gian bị cáo tại ngoại, bị cáo bỏ trốn đến tỉnh khác tiếp tục phạm pháp, ngày 24/7/2017 Công an phường Xuân Trung, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai ra quyết định số 034/QĐ-HC xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, nên cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân

tốt, làm ăn lương thiện khi hòa nhập cộng đồng nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, chiếm đoạt tài sản có giá trị không lớn, nên cần giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[4]. *Biện pháp tư pháp*: Được xem xét xử lý theo quy định tại Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vật chứng đã thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Q-SMART màu đen bạc đã qua sử dụng, số IMEI: 864670016259504 (bị hư màn hình, không gắn thẻ sim); 01 giấy chứng minh nhân dân tên Huỳnh V H (bản chính), 01 ví da màu nâu bên ngoài có chữ số 100 của bị cáo không liên quan đến vụ án, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa ông Bên vắng mặt, nhưng có văn bản nêu ý kiến yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe biển số 70K4-2075 theo giá Hội đồng định giá là 2.500.000đ. Ý kiến của ông Vui yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe biển số 70D1-223.92 theo giá Hội đồng định giá là 2.500.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho 02 bị hại số tiền nêu trên, nên cần ghi nhận.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 138; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh V H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh V H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/9/2017.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận bị cáo tự nguyện bồi thường cho các bị hại cụ thể:

- Bồi thường cho ông Nguyễn Văn Bên số tiền 2.500.000 đồng (giá trị xe mô tô biển số 70K4-2075)

- Bồi thường cho ông Lê Văn Vui (Lê Văn Nhàn) số tiền 2.500.000 đồng (giá trị xe mô tô biển số 70D1-223.92)

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày ông Bên và ông Vui có đơn yêu cầu Thi hành án nếu bị cáo không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải trả cho ông Bên và ông Vui số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Tuyên trả lại cho bị cáo các tài sản gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Q-SMART màu đen bạc đã qua sử dụng, số IMEI: 864670016259504 (bị hư màn hình, không gắn thẻ sim);

- 01 giấy chứng minh nhân dân tên Huỳnh V H (bản chính);

- 01 ví da màu nâu bên ngoài có chữ số 100.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đang quản lý.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu **200.000** (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã TĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND h.Châu Thành;
- THADS h.Châu Thành;
- CA huyện Châu Thành;
- CQ THAHS-HTTP CA Châu Thành;
- Thi hành án hình sự;
- PV 27;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, tập án.

Nguyễn Thị Thịnh